

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình đào tạo Trung cấp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

Căn cứ Quyết định số: 79/QĐ-BLĐTB&XH ngày 12/01/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội về việc thành lập Trường Cao đẳng Đường sắt I; Quyết định số: 1029/QĐ-BLĐTBXH ngày 12/8/2009 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng nghề Đường sắt I thành Trường Cao đẳng nghề Đường sắt và Quyết định số: 130/QĐ-BLĐTBXH ngày 07/02/2017 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng nghề Đường sắt thành Trường Cao đẳng Đường sắt;

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng Quy định trong Điều lệ Trường Cao đẳng ban hành theo Quyết định số 846/QĐ-ĐS ngày 30/7/2019 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

Căn cứ biên bản Hội nghị thẩm định chương trình đào tạo ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo Trung cấp Lái tàu điện;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo Trung cấp Lái tàu điện

Thời gian đào tạo: 15 tháng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Trưởng phòng Đào tạo, Trường các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Chánh

- + Thực hiện được hồ đáp theo tiêu chuẩn tác nghiệp lái tàu
- + Thực hiện được tiêu chuẩn tác nghiệp lái tàu.
- + Vận hành được các công tắc đầu tắt điều khiển tại buồng lái.
- + Thực hiện được các cách liên lạc, thông tin với trung tâm OCC
- + Thực hiện được quá trình điều khiển chạy tàu bằng phương thức CM, AM, ATC, ATP....
- + Thực hiện được các thao tác kiểm tra, phát hiện sự cố thường gặp đối với lái tàu.
- + Thực hiện đúng các bước trong phát hiện, xử lý tình huống khẩn cấp trong điều khiển tàu điện

- Thái độ:

- + Trung thực trong học tập và kiểm tra.
- + Có tính kiên trì, cẩn thận.
- + Có ý thức tiết kiệm trong việc sử dụng vật tư và thời gian.
- + Luôn giữ gìn và sử dụng đúng các dụng cụ, thiết bị đo kiểm tra.
- + Có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp.
- + Có tinh thần cầu thị, không ngừng học hỏi để nâng cao trình độ.
- + Luôn hợp tác và tuân thủ sự phân công trong học tập, lao động, thực hành.
- + Có tinh thần khiêm tốn, giúp đỡ người khác.
- + Có tinh thần trách nhiệm cao, biết hỗ trợ nhau trong công việc.
- + Tôn trọng pháp luật và thực hiện tốt nghĩa vụ, trách nhiệm công dân.

1.3. Việc trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Lái tàu điện trên tuyến chính
- Lái thử, dồn tàu tại depot
- Lái phương tiện chuyên dùng đường sắt đô thị

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, modun: 19
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 72 tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn: 1400 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 543 giờ; thực hành, thực tập: 1112 giờ

3. Nội dung chương trình

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	TH/TT/ TN/BT/ T.luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung		255	94	148	13
MH 01	Giáo dục chính trị	02	30	15	13	02
MH 02	Giáo dục thể chất	02	30	4	24	02
MH 03	Giáo dục quốc phòng	03	45	21	21	03
MH 04	Tin học	03	45	15	29	01
MH 05	Ngoại ngữ	06	90	30	56	04
MH 06	Pháp luật	01	15	09	05	01
II	Các môn học, mô-đun chuyên môn		1400	440	888	72
II.1	Các môn học, mô-đun cơ sở					
MH 07	Tổng quan đường sắt đô thị	02	30	28	0	02
MH 08	An toàn lao động	02	30	24	04	02
MH 09	Hệ thống điện cơ bản trên tàu điện động lực phân tán (EMU)	04	60	50	06	04
MH 10	Trang thiết bị điện trên đoàn tàu	03	45	28	14	03
MH 11	Pháp luật về Đường sắt đô thị	03	45	37	05	03
II.2	Các môn học, mô-đun chuyên môn					
MH 12	Cấu tạo tổng quan đoàn tàu điện động lực phân tán EMU	03	45	36	06	03
MH 13	Động lực và hãm đoàn tàu	04	60	56	00	04
MĐ 14	Tổ chức chạy tàu và quy tắc vận hành	04	85	42	36	07
MĐ 15	Hệ thống thông tin – Tín hiệu	05	125	42	76	07
MĐ 16	Nghiệp vụ lái tàu đường sắt đô thị	05	125	42	72	11
MĐ 17	Giải quyết sự cố, TNGTĐS	03	70	27	37	06
MĐ 18	Thực tập cơ bản	07	280	24	244	12
MĐ 19	Thực tập sản xuất	10	400	12	380	08
II.3	Các môn học, mô-đun tự chọn					
Tổng cộng		72	1655	542	1028	85

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

- Mỗi khoá đào tạo có 40 giờ (01 tuần) tổ chức sinh hoạt công dân cho học sinh, sinh viên không nằm trong thời gian học tập của chương trình này. Nội dung và thời gian thực hiện theo kế hoạch chung của nhà trường.

- Hàng tuần học sinh có nghĩa vụ thực hiện từ 15 phút đến 30 phút tập trung chào cờ và sinh hoạt đầu tuần vào sáng thứ 2.

- Các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao, giáo dục chính trị, văn hoá, xã hội thực hiện theo kế hoạch giáo dục chính trị ngoại khoá hàng năm.

- Học sinh có thể tự nguyện đăng ký tham gia các lớp tin học, ngoại ngữ, sinh hoạt Câu lạc bộ học sinh sinh viên ngoài giờ học chính khoá do Trường tổ chức.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra kết thúc môn học, mô đun:

* *Kiểm tra kết thúc môn học, mô-đun* (hình thức, nội dung, thời gian thi)

- Hình thức kiểm tra kết thúc môn học, mô đun: tự luận, trắc nghiệm, thực hành. Thời gian kiểm tra kết thúc môn học, mô đun được bố trí sau khi kết thúc môn học, mô đun và không nằm trong thời gian của môn học, mô đun.

- Thời gian kiểm tra:

+ Lý thuyết: không quá 120 phút.

+ Thực hành: không quá 4 giờ.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Người học phải học hết chương trình đào tạo nghề Lái tàu điện và có đủ điều kiện thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

- Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm:

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Chính trị	-Viết - Trắc nghiệm	Không quá 120 phút Không quá 45 phút
2	Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp: + Pháp luật về đường sắt đô thị; + Cấu tạo đoàn tàu điện;	- Viết - Trắc nghiệm	Không quá 180 phút

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
	+ Tổ chức chạy tàu và quy tắc vận hành + Nghiệp vụ lái tàu điện.		
	Thực hành nghề nghiệp: + Kỹ thuật lái tàu + Xử lý tình huống	Bài thi thực hành	Không quá 8 giờ

- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để công nhận tốt nghiệp, cấp bằng theo quy định của trường

4.5. Hướng dẫn khác:

Học lý thuyết 1 giờ là 45 phút, học thực hành 1 giờ là 60 phút, 1 tuần học 5 ngày không quá 30 giờ lý thuyết hoặc 40 giờ thực hành.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Phạm Văn Chánh